**Tiết 12; 13; 14; 15 ÔN TẬP CUỐI CHƯƠNG I**

**I. Mục tiêu cdcb26**

**1. Về kiến thức:**

- Hệ thống lại cho học sinh định nghĩa số hữu tỉ, các phép tính với số hữu tỉ, lũy thừa của một số hữu tỉ, quy tắc dấu ngoặc và quy tắc chuyển vế.

- Củng cố cho hs các tính chất của phép cộng và phép chia số hữu tỉ.

- Vận dụng các tính chất của các phép tính số hữu tỉ trong tính toán một cách hợp lý, giải quyết một bài toán hình học và những vấn đề thực tiễn gắn với thực hiện các phép tính như tính tiền mua sắm, lãi suất ngân hàng,...

- Ôn tập lũy thừa của một số hữu tỉ, quy tắc dấu ngoặc và quy tắc chuyển vế, thứ tự thực hiện các phép tính.

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: Nêu được khái niệm số hữu tỉ, các tính chất của phép cộng và phép nhân số hữu tỉ, tích và thương của hai lũy thừa cùng cơ số, quy tắc dấu ngoặc và quy tắc chuyển vế.

- Năng lực sử dụng công cụ và phương tiện học toán: Sử dụng máy tính cầm tay để kiểm tra kết quả các phép tính.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: thực hiện được các thao tác tư duy so sánh, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, … để giải bài tập một số bài tập có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

-Tích hợp: Toán học và cuộc sống

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: Hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng có chia đơn vị, bảng phụ, máy chiếu, phiếu bài tập (các bài tập bổ sung).

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, que kem.

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu.**

**a) Mục tiêu:** Củng cố lại các kiến thức trọng tâm của chương I bằng hệ thống các câu hỏi đã yêu cầu HS chuẩn bị trước đó.

**b) Nội dung:** Đọc các câu hỏi sau và trả lời:

**Câu 1**: Phát biểu định nghĩa số hữu tỉ? Cho ví dụ?

**Câu 2:** Phát biểu cách phân biệt số hữu tỉ âm và số hữu tỉ dương? Cho ví dụ? Số 0 là số hữu tỉ âm hay là số hữu tỉ dương?

**Câu 3**: Thế nào là hai số hữu tỉ đối nhau? Cho ví dụ?

**Câu 4:** Phát biểu các tính chất của phép cộng số hữu tỉ?

**Câu 5:** Phát biểu tính chất của phép nhân số hữu tỉ?

**Câu 6:** Cho hai số hữu tỉ: . Hãy thực hiện phép chia x cho y?

**Câu 7:** Hãy phát biểu định nghĩa lũy thừa bậc n của một số hữu tỉ? Cho ví dụ?

**Câu 8:** Phát biểu công thức tích và thương của hai lũy thừa cùng cơ số? Cho ví dụ?

**Câu 9:** Phát biểu công thức khi tính lũy thừa của một lũy thừa? Cho ví dụ?

**Câu 10:** Hãy phát biểu quy tắc dấu ngoặc? Cho ví dụ?

**Câu 11:** Hãy phát biểu quy tắc chuyển vế? Cho ví dụ?

**Câu 12:** Hãy phát biểu thứ tự thức hiện các phép tính nếu biểu thức có các phép cộng, trừ, nhân, chia, nâng lên lũy thừa? Cho ví dụ? Tương tự, hãy phát biểu thứ tự thực hiện các phép tính đối với biểu thức có các dấu ngoặc ?

**c) Sản phẩm:** Các câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**- Mỗi HS trả lời các câu hỏi theo sự yêu cầu của GV chuẩn bị trước đó.- Từ các câu trả lời, GV yêu cầu HS cho biết các nội dung trọng tâm đã học ở chương I.**\* HS thực hiện nhiệm vụ:**- HS trả lời các câu hỏi của GV.**\* Báo cáo, thảo luận:**- GV gọi ngẫu nhiên một vài HS trả lời các câu hỏi đã tự chuẩn bị.- HS cả lớp lắng nghe, nhận xét.**\* Kết luận, nhận định:** - GV chuẩn hóa câu trả lời của HS.- GV nhận xét, đánh giá về việc thực hiện nhiệm vụ của HS. | Câu trả lời của HS |

**2. Hoạt động 2: Luyện tập**

**Hoạt động 2.1: Dạng 1: Các phép tính trong tập hợp số hữu tỉ**

**a) Mục tiêu:** Giúp HS củng cố kiến thức thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân, chia, nâng lên lũy thừa.

- HS vận dụng tính chất giao hoán, kết hợp, phân phối của phép nhân đối với phép cộng, các phép tính lũy thừa số mũ với số mũ tự nhiên của số hữu tỉ.

**b) Nội dung:**

- Đọc thông tin SGK, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c) Sản phẩm:**

- Câu trả lời các câu hỏi và kết quả các bài tập 1; 2 SGK/27.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**- GV yêu cầu thảo luận hai bàn (4 HS) đọc và hoàn thành nội dung các bài tập 1; 2 SGK/27.- GV yêu cầu HS nêu được kiến thức cần áp dụng để giải quyết được bài tập. Từ đó có thể rút ra được phương pháp chung để ứng dụng giải được các bài tập tương tự.**\* HS thực hiện nhiệm vụ:**- HS quan sát SGK, lắng nghe và thực hiện hoàn thành theo yêu cầu của GV.- GV quan sát và hỗ trợ học sinh khi cần thiết.**\* Báo cáo kết quả nhiệm vụ:**- Sau khi thảo luận, mỗi nhóm đại diện một HS lên bảng trình bày nội dung bài 1, tương tự cho bài 2 SGK/27. - Các HS còn lại quan sát, nhận xét kết quả bài làm của nhóm bạn.**\* Kết luận, nhận định:** - GV chính xác hóa câu kết quả của bài tập 1; 2 SGK/27.- GV đánh giá, chốt lại kiến thức, nhận xét thái độ hoạt động của lớp, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS, lưu ý những sai sót (nếu có) của HS sau mỗi bài tập. | **Bài 1: SGK/27****Giải:****Bài 2: SGK/27****Giải:** |

 **Hoạt động 2.1: Dạng 1: Các phép tính trong tập hợp số hữu tỉ**

**a) Mục tiêu:** Giúp HS củng cố kiến thức thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân, chia, nâng lên lũy thừa.

- HS vận dụng tính chất giao hoán, kết hợp, phân phối của phép nhân đối với phép cộng, các phép tính lũy thừa số mũ với số mũ tự nhiên của số hữu tỉ.

**b) Nội dung:**

- Đọc thông tin SGK, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả các bài tập 3; 4 SGK/27.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**- GV yêu cầu thảo luận hai bàn (4 HS) đọc và hoàn thành nội dung các bài tập 3 SGK/27.- GV hướng dẫn HS vận dụng các kiến thức để giải quyết bài toán:+ Tích và thương của hai lũy thừa cùng cơ số: + Lũy thừa của lũy thừa: **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**- HS quan sát SGK, lắng nghe và thực hiện hoàn thành theo yêu cầu của GV.- GV quan sát và hỗ trợ học sinh khi cần thiết.**\* Báo cáo kết quả nhiệm vụ 1:**- GV đại diện 3 HS của ba nhóm lên bảng trình bày nội dụng bài 3 SGK/27 sau khi thảo luận.- Các HS còn lại quan sát, nhận xét kết quả bài làm của nhóm bạn.**\* Kết luận, nhận định 1:** - GV chính xác hóa câu kết quả của bài tập 3 SGK/27.- GV đánh giá, chốt lại kiến thức, nhận xét thái độ hoạt động của lớp, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS, lưu ý những sai sót (nếu có) của HS sau mỗi bài tập. | **Bài 3: SGK/27****Giải:** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**- GV yêu cầu thảo luận 2 HS cùng bàn đọc và hoàn thành nội dung các bài tập 4 SGK/27.- GV yêu cầu HS nêu được kiến thức cần áp dụng để giải quyết được bài tập. Từ đó có thể rút ra được phương pháp chung để ứng dụng giải được các bài tập tương tự.**\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**- HS quan sát SGK, lắng nghe và thực hiện hoàn thành theo yêu cầu của GV.- GV quan sát và hỗ trợ học sinh khi cần thiết.**\* Báo cáo kết quả nhiệm vụ 2:**- GV gọi đại diện 2 HS lên bảng trình bày nội dung bài 4 SGK/27. - Các HS còn lại quan sát, nhận xét kết quả bài làm của nhóm bạn.**\* Kết luận, nhận định 2:** - GV chính xác hóa câu kết quả của bài tập 4 SGK/27.- GV đánh giá, chốt lại kiến thức, nhận xét thái độ hoạt động của lớp, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS, lưu ý những sai sót (nếu có) của HS sau mỗi bài tập. | **Bài 4: SGK/27****Giải:** |

**Hoạt động 2.2: Dạng 2: Các dạng toán tìm x**

**a) Mục tiêu:** Củng cố lại một số bài toán tìm x và quy tắc chuyển vế.

**b) Nội dung:**

- Đọc thông tin SGK, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả bài tập 5 SGK/27.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**- GV yêu cầu thảo luận hai bàn (4 HS) đọc và hoàn thành nội dung các bài tập 5 SGK/27.- GV yêu cầu HS nêu được kiến thức cần áp dụng để giải quyết được bài tập. Từ đó có thể rút ra được phương pháp chung để ứng dụng giải được các bài tập tương tự.- Riêng câu g), GV sẽ gọi HS khá, giỏi trình bày ý tưởng để giải câu này, từ đó GV hướng dẫn HS cả lớp rút ra được phương pháp để giải các bài tập tương tự.**\* HS thực hiện nhiệm vụ:**- HS quan sát SGK, lắng nghe và thực hiện hoàn thành theo yêu cầu của GV.- GV quan sát và hỗ trợ học sinh khi cần thiết.**\* Báo cáo kết quả nhiệm vụ:**- GV gọi đại diện lần lượt 6 HS lên bảng trình bày nội dung bài 5 SGK/27. - Các HS còn lại quan sát, nhận xét kết quả bài làm của nhóm bạn.**\* Kết luận, nhận định:** - GV chính xác hóa câu kết quả của bài tập 5 SGK/27.- GV đánh giá, chốt lại kiến thức, nhận xét thái độ hoạt động của lớp, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS, lưu ý những sai sót (nếu có) của HS sau mỗi bài tập. | **Bài 5: SGK/27****Giải:** hoặc  |

**Hoạt động 2.3: Dạng 3: Bài tập vận dụng liên quan đến hình học**

**a) Mục tiêu:** Giúp HS củng cố kiến thức thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân, chia số hữu tỉ và ứng dụng để giải các bài toán hình học.

**b) Nội dung:**

- Đọc thông tin SGK, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả bài tập 6 SGK/27.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**- GV yêu cầu thảo luận 2 HS cùng bàn đọc và hoàn thành nội dung các bài tập 6 SGK/27.- GV yêu cầu HS nêu được kiến thức cần áp dụng để giải quyết được bài tập. Từ đó có thể rút ra được phương pháp chung để ứng dụng giải được các bài tập tương tự.**\* HS thực hiện nhiệm vụ:**- HS quan sát SGK, lắng nghe và thực hiện hoàn thành theo yêu cầu của GV.- GV quan sát và hỗ trợ học sinh khi cần thiết.**\* Báo cáo kết quả nhiệm vụ:**- GV gọi đại diện 2 HS lên bảng trình bày nội dung bài 6 SGK/27. - Các HS còn lại quan sát, nhận xét kết quả bài làm của nhóm bạn.**\* Kết luận, nhận định:** - GV chính xác hóa câu kết quả của bài tập 6 SGK/27.- GV đánh giá, chốt lại kiến thức, nhận xét thái độ hoạt động của lớp, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS, lưu ý những sai sót (nếu có) của HS sau mỗi bài tập. | **Bài 6: SGK/27****Giải:** |

**Hoạt động 2.4: Dạng 4: Tìm số hữu tỉ a**

**a) Mục tiêu:** Tìm được số hữu tỉ a dựa vào các dữ liệu đã cho trước đó.

**b) Nội dung:**

- Đọc thông tin SGK, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả bài tập 7 SGK/28.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**- GV yêu cầu thảo luận 2 HS cùng bàn đọc và hoàn thành nội dung các bài tập 7 SGK/28.- GV yêu cầu HS nêu được kiến thức cần áp dụng để giải quyết được bài tập. Từ đó có thể rút ra được phương pháp chung để ứng dụng giải được các bài tập tương tự.**\* HS thực hiện nhiệm vụ:**- HS quan sát SGK, lắng nghe và thực hiện hoàn thành theo yêu cầu của GV.- GV quan sát và hỗ trợ học sinh khi cần thiết.**\* Báo cáo kết quả nhiệm vụ:**- GV gọi đại diện 2 HS lên bảng trình bày nội dung bài 7 SGK/28. - Các HS còn lại quan sát, nhận xét kết quả bài làm của nhóm bạn.**\* Kết luận, nhận định:** - GV chính xác hóa câu kết quả của bài tập 7 SGK/28.- GV đánh giá, chốt lại kiến thức, nhận xét thái độ hoạt động của lớp, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS, lưu ý những sai sót (nếu có) của HS sau mỗi bài tập. | **Bài 7: SGK/28****Giải:**Ta có:Suy ra: |

**Hoạt động 2.5: Dạng 5: Các bài toán thực tế**

**a) Mục tiêu:**

- Vận dụng được các kiến thức trọng tâm của chương I vào giải bài tập có nội dung gắn với thực tiễn.

**b) Nội dung:**

- Đọc thông tin SGK, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả bài tập 8; 9; 10 SGK/28.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**- GV yêu cầu thảo luận hai bàn (4 HS) đọc và hoàn thành nội dung các bài tập 8; 9; 10 SGK/28.- GV yêu cầu HS nêu được kiến thức cần áp dụng để giải quyết được bài tập. **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**- HS quan sát SGK, lắng nghe và thực hiện hoàn thành theo yêu cầu của GV.- GV quan sát và hỗ trợ học sinh khi cần thiết.**\* Báo cáo kết quả nhiệm vụ:**- Sau khi thảo luận, GV gọi đại diện 2 HS của hai nhóm lên bảng trình bày nội dung bài 8 SGK/28.- Tương tự cho bài 9; 10 SGK/28. - Các HS còn lại quan sát, nhận xét kết quả bài làm của nhóm bạn.**\* Kết luận, nhận định:** - GV chính xác hóa câu kết quả của bài tập 8; 9; 10 SGK/28.- GV đánh giá, chốt lại kiến thức, nhận xét thái độ hoạt động của lớp, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS, lưu ý những sai sót (nếu có) của HS sau mỗi bài tập. | **Bài 8: SGK/28****Giải:**Nhiệt độ lúc 5 giờ chiều Nhiệt độ lúc 10 giờ tối: b) Nhiệt độ giảm **Bài 9: SGK/28** **Giải:**Tiền lãi sau một năm: 321 600 000 – 300 000 000 = 21 600 000 (đồng)Lãi suất tiền gửi một năm: 21 600 000 : 300 000 000 = 0,072 = 7,2%**Bài 10: SGK/28****Giải:**Giá tiền món hàng thứ 3 khi đã giảm giá:692 500 – (125 000.70% + 300 000.85%) = 350 000 (đồng)Giá tiền món hàng thứ 3 lúc chưa giảm giá:350 000 : 60% 583 333,3 (đồng) |

**3. Hoạt động 3: Vận dụng**

**a) Mục tiêu:**

- Vận dụng các kiến thức để giải bài tập có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

- Giao nhiệm vụ tự học cho HS.

**b) Nội dung:**

- Giải quyết bài toán thực tiễn.

- Thực hiện nhiệm vụ tự học theo cá nhân.

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trên.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**GV giao nhiệm vụ:**

- Yêu cầu HS hoạt động nhóm 4 ngoài giờ học giải quyết bài toán thực tiễn: *Bài 11 SGK/28.*

- Hướng dẫn, hỗ trợ: GV giải đáp thắc mắc của HS để hiểu rõ nhiệm vụ.

**IV. HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

- Xem và làm lại các bài tập đã làm trong tiết học.

- Chuẩn bị bài mới của chương 2. Số thực: **“Bài 1. Số vô tỉ. Căn bậc hai số học SGK/30”.**